

2. Nội dung cơ bản từng chương của sách giáo khoa lớp 6

Chương trình "Kinh tế gia đình" gồm 4 chương : May mặc trong gia đình ; Trang trí nhà ở ; Nấu ăn trong gia đình và Thu, chi trong gia đình.

Sau đây là nội dung cơ bản của từng chương :

2.1. Chương I - May mặc trong gia đình

a) Về kiến thức

- Cung cấp cho học sinh một số kiến thức về một số loại vải thường dùng trong may mặc như vải sợi thiên nhiên (vải bông, vải tơ tằm) ; vải sợi hóa học (vải sợi nhân tạo, vải sợi tổng hợp) và vải sợi pha.

Các em tìm hiểu để biết được nguồn gốc, sơ đồ quy trình sản xuất và một số tính chất cơ bản của mỗi loại vải như : vải bông, vải tơ tằm, vải sợi nhân tạo có độ hút ẩm cao, mặc thoáng mát nhưng dễ bị nhàu ; vải sợi tổng hợp bền đẹp, dễ giặt, không bị nhàu nhưng mặc bí và ít thấm nước ; vải sợi pha có được ưu điểm của các loại sợi thành phần tạo nên sợi dệt.

- Trên cơ sở những tính chất của các loại vải, trang bị cho HS một số kiến thức để biết cách lựa chọn vải may mặc và lựa chọn trang phục phù hợp với bản thân, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh sử dụng.

+ Có nhiều loại trang phục, mỗi loại cần được may bằng chất liệu vải, màu sắc và kiểu mẫu phù hợp với công dụng của từng loại trang phục. Nếu biết lựa chọn trang phục hợp lí thì trang phục sẽ thực hiện được chức năng bảo vệ cơ thể và làm tôn vẻ đẹp cho con người.

+ Cần lựa chọn vải may mặc phù hợp với vóc dáng của cơ thể, với công dụng của từng loại áo, quần và chọn các vật dụng đi kèm phù hợp với áo quần để tạo nên sự đồng bộ của trang phục.

+ Cần sử dụng trang phục phù hợp với hoạt động, phù hợp với môi trường và công việc ; cần nắm được cách phối hợp trang phục hợp lí và kĩ thuật về hoa văn, màu sắc... tạo nên sự phong phú và thẩm mỹ của trang phục.

+ Bảo quản trang phục đúng kĩ thuật sẽ tiết kiệm được chi tiêu cho may mặc.

b) Về kĩ năng

Hình thành cho học sinh các kĩ năng :

- Phân biệt được một số loại vải thông dụng ;
- Lựa chọn được trang phục phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi của bản thân ;
- Sử dụng hợp lí và bảo quản trang phục đúng kĩ thuật ;
- Cắt khâu được một vài sản phẩm đơn giản.

c) Về thái độ

Có ý thức sử dụng trang phục hợp lí, yêu thích công việc may vá trong gia đình.

2.2. Chương II - Trang trí nhà ở

a) Về kiến thức, nhằm trang bị cho học sinh một số hiểu biết như :

- Nhà ở giữ một vị trí quan trọng trong cuộc sống, là nơi trú ngụ của con người, bảo vệ con người tránh những ảnh hưởng xấu của thiên nhiên và xã hội, là nơi đáp ứng nhu cầu về vật chất và tinh thần của mọi thành viên trong gia đình.

- Mỗi dạng sinh hoạt gia đình như ăn, làm việc, ngủ, nghỉ ngơi, tiếp khách, giải trí...có những yêu cầu riêng. Do vậy, nhà ở dù rộng hay hẹp, nhiều phòng hay chỉ một phòng cũng cần được bố trí và sắp xếp thành các khu vực một cách hợp lí và thuận tiện, phù hợp với yêu cầu của từng dạng sinh hoạt gia đình.

- Nhà ở giữ một vị trí quan trọng đối với sức khỏe của mỗi con người, cần có ý thức và biết cách giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng để các thành viên trong gia đình được sống thoải mái và khỏe mạnh.

- Trang trí nhà ở gồm có các công việc bố trí sắp xếp đồ đạc, vật dụng hợp lí và có tính thẩm mỹ để thuận tiện cho sinh hoạt, học tập nghỉ ngơi... và góp phần làm đẹp cho nhà ở.

Trong chương này cung cấp cho học sinh một số hiểu biết về hình thức trang trí nhà ở :

+ Bằng các đồ vật như tranh ảnh, gương, rèm cửa...

+ Bằng cây cảnh, hoa.

b) Về kĩ năng

Hình thành cho học sinh một số kĩ năng :

- Làm được một số công việc vừa sức để giữ gìn nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ ;

- Thực hiện được một số mẫu cắm hoa thông dụng để trang trí nhà ở.

c) Về thái độ

Có ý thức tham gia công việc gia đình, giữ gìn và trang trí nhà ở sạch, đẹp tùy theo điều kiện của gia đình.

2.3. Chương III - Nấu ăn trong gia đình

a) Về kiến thức

Cung cấp cho học sinh một số kiến thức :

- Ăn uống hợp lí :

+ Ăn đủ no, đủ chất để cơ thể khỏe mạnh ;

+ Có hiểu biết về vai trò của các chất dinh dưỡng, nhu cầu dinh dưỡng của cơ thể con người để từ đó biết cách ăn uống hợp lí. Ăn uống thiếu dinh dưỡng hoặc thừa dinh dưỡng (quá nhiều) đều có hại cho sức khỏe và có thể mắc bệnh ;

+ Biết cách lựa chọn thức ăn để cân bằng các chất dinh dưỡng trong bữa ăn hàng ngày ; cách thay thế thực phẩm trong cùng nhóm để thành phần và giá trị dinh dưỡng của khẩu phần ít bị thay đổi.

- Vệ sinh và an toàn thực phẩm là vấn đề rất quan trọng đối với sức khỏe của con người. Sử dụng thực phẩm thiếu vệ sinh hoặc bị nhiễm trùng, nhiễm độc sẽ bị ngộ độc thức ăn và rối loạn tiêu hóa. Do vậy cần biết cách giữ vệ sinh và an toàn thực phẩm để tránh nhiễm độc thực phẩm trong gia đình.

- Biện pháp sử dụng và bảo quản thực phẩm thích hợp để chất dinh dưỡng không bị mất đi nhiều trong quá trình chế biến thực phẩm (lúc chuẩn bị chế biến và trong khi chế biến).

- Các phương pháp chế biến thực phẩm có sử dụng nhiệt và không sử dụng nhiệt ; quy trình chế biến một số món ăn đơn giản thường dùng trong gia đình.

- Biết cách xây dựng thực đơn và khẩu phần cho bữa ăn gia đình, biết bố trí bữa ăn hợp lí để cung cấp đầy đủ cho cơ thể về nhu cầu năng lượng và về chất dinh dưỡng, bảo vệ sức khỏe cho mọi thành viên trong gia đình.

- Biết quy trình thực hiện bữa ăn để có kế hoạch tổ chức ăn uống chu đáo, khoa học, đồng thời thể hiện được nét đặc trưng của văn hóa ẩm thực Việt Nam.

b) Về kĩ năng

- Ăn uống hợp lí, giữ vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chế biến được một số món ăn đơn giản, thường dùng trong gia đình.

- Xây dựng được thực đơn cho bữa ăn trong gia đình, hoặc bữa liên hoan ở tổ, lớp.

c) Về thái độ

- Có ý thức quan tâm đến công việc nội trợ và tham gia giúp đỡ cha mẹ, anh chị trong mọi công việc của gia đình.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng thông qua ăn uống hợp lí, giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng tránh ngộ độc thức ăn.

2.4. Chương IV - Thu, chi trong gia đình

a) Về kiến thức

Cung cấp cho học sinh những hiểu biết khái quát về các nguồn thu nhập của gia đình (bằng tiền hoặc bằng hiện vật), các khoản chi tiêu trong gia đình và cân đối thu, chi.

b) Về kỹ năng

- Học sinh làm được bài tập tình huống về : Xác định nguồn thu của gia đình ; xác định mức chi tiêu của gia đình và cân đối thu, chi trong gia đình.

- Làm một số công việc để góp phần tăng thu nhập.

c) Thái độ

Quý trọng sức lao động, có ý thức tham gia các hoạt động kinh tế gia đình và tiết kiệm chi tiêu.